**TOÁN .TIẾT 96**

 **BÀI 42: TÌM HAI SỐ KHI BIẾT TỔNG VÀ HIỆU CỦA HAI SỐ ĐÓ**

**Thứ Hai, ngày 20 tháng 01 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

- HS nhận biết được bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó và giải được bài toán đó

- Vận dụng giải quyết một số vấn đề đơn giản liên quan đến bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó và giải được bài toán đó

Tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; mô hình toán học và giải quyết vấn đề toán học

- Phẩm chất yêu nước: giúp các em tự hào, thêm yêu sản phẩm mình làm ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV:** Sách Toán lớp 4; hình ảnh có trong bài.

**- HS:** 18 khối lập phương

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | 1. Mở đầu:a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: thực hành, trò chơi “Tiếp sức”, cá nhânc. Cách tiến hành |
|  | - GV viết 3 phép tính bất kì lên bảng tìm tổng và hiệu.- HS tiếp sức lên hoàn thành phép tính | - HS quan sát- HS tiếp sức lên hoàn thành phép tính |
| 15p | 2. Hoạt động Luyện tập  |
|  | 2.1 Hoạt động 1 a. Mục tiêu: Thực hiện giải được bài toán tìm tổng và hiệu.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: vấn đáp, thực hành, cá nhân, nhóm 2c. Cách tiến hành |
|  | Bài 1: - GV gọi HS đọc đề bài- GV hướng dẫn HS phân tích đề+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì? + Tổ nào thu hoạch được nhiều hơn?+ Vậy tổ một là số gì?+ Vậy tổ hai là số gì?- GV cho HS làm bài theo cặp đôi.- Gọi HS lên bảng lớp trình bày- GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc đề bài+ Tổ 1 và Tổ 2 thu hoạch được tất cả 65kg rau. Số rau thu hoạch của Tổ 1 nhiều hơn Tổ 2 là 7 kg.+ Mỗi tổ thu hoạch được bao nhiều kg rau?+ Tổ 1+ Là số lớn.+ Là số bé.- HS làm theo cặp đôi vào phiếu.-1 – 2 nhóm lên trình bày.Bài giảiTổ 1 thu hoạch được số ki lô gam rau là:( 65 + 7) : 2 = 36 (kg)Tổ 2 thu hoạch được số ki lô gam rau là:65 – 36 = 29 (kg)Đáp số: Tổ 1: 36 kgTổ 2: 29 kg-HS nhận xét. |
|  | 2.2 Hoạt động 2a. Mục tiêu: Thực hiện giải được bài toán tìm tổng và hiệu.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: vấn đáp, thực hành, cá nhânc. Cách tiến hành |
|  | Bài 2: - GV gọi HS đọc đề bài- GV hướng dẫn HS phân tích đề+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì? + Khối nào thu hoạch được ít hơn?+ Vậy khối 4 là số gì?+ Vậy khối 5 là số gì?- GV yêu cầu HS làm bài vào vở.- GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc đề bài+ Khối lớp 4 và khối lớp 5 thu gom được tất cả 2000 vỏ hộp để tái chế. Khối lớp 4 thu gom được ít hơn khối lớp 5 là 200 vỏ hộp.+ Mỗi khối lớp thu gom được bao nhiêu vỏ hộp.+ Khối 4+ Là số bé.+ Là số lớn.- HS làm vở, cử đại diện nhóm chữa bàiBài giảiKhối lớp 4 thu gom được số vỏ hộp là:( 2000 – 200) : 2 = 900 (vỏ)Khối lớp 5 thu gom được số vỏ hộp là:2000 – 900 = 1100 (vỏ)Đáp số: Khối 4: 900 (vỏ)Khối 5: 1100 (vỏ)-HS nhận xét. |
| 10p | 3. Hoạt động vận dụng  |
|  | 3.1 Hoạt động 1: Thử thách: Giải quyết các vấn đề liên quan đến bài toán về tổng và hiệu.a. Mục tiêu: Giải quyết các vấn đề liên quan đến bài toán về tổng và hiệu.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: thực hành, vấn đáp, nhóm 2c. Cách tiến hành |
|  | Bài 3: - GV gọi HS đọc đề bài- GV hướng dẫn HS phân tích đề.+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì? + Theo các em bài toán hiệu là bao nhiêu? + Vậy tổng của chiều dài và chiều rộng đã biết chưa?+ Ở bài này, tổng của chiều dài và chiều rộng là gì? Có tìm được không?+ Vậy muốn tìm chiều dài và chiều rộng của hình ta phải tìm mấy bước?- GV yêu cầu HS làm bài vào vở.- GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc đề bài+ HS trả lời.+ Một khu vườn hình chữ nhật có chu vi 172 m. Chiều dài hơn chiều rộng 22 m+ Tính chiều dài và chiều rộng của khu vườn.+ Hiệu là 22m.+ Chưa biết+ Tổng của chiều dài và rộng là nửa chu vi. Chúng ta thực hiện lấy chu vi chia 2 sẽ được nửa chu vi và nửa chu vi chính là tổng.+ Bước 1:Tìm tổng của chiều dài và chiều rộng, một nửa chu vi khu vườn.+ Bước 2: Tìm chiều dài và chiều rộng.- HS làm vở, cử đại diện nhóm chữa bài.Bài giảiNửa chu vi khu vườn hình chữ nhật là:172 : 2 = 86 (m)Chiều dài khu vườn hình chữ nhật là:(86 + 22) : 2 = 54 (m)Chiều rộng khu vườn hình chữ nhật là:86 – 54 = 32 (m)Đáp số: Chiều dài: 54 mChiều rộng: 32 m-HS nhận xét.  |
|  | 3.2 Hoạt động 2: Vui họca. Mục tiêu: Ôn tập về baì toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Vấn đáp, thực hành, trò chơi:Tiếp sức, cá nhânc. Cách tiến hành |
|  | - GV yêu cầu HS đọc đề bài.+ Khi bố chào đời thì ông 27 tuổi, nghĩa là bố như thế nào so với ông.+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì? -GV cho HS làm cá nhân.- GV gọi HS trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc đề bài+ Khi bố chào đời thì ông 27 tuổi, nghĩa là ông hơn bố 27 tuổi.+ Tổng và hiệu của tuổi của ông và bố.+ Tuổi của ông (Số lớn).- HS suy nghĩ làm cá nhân.Bài giảiSố tuổi của ông là:(117 + 27) : 2 = 72 (tuổi)Đáp số: 72 tuổi-HS trình bày và giải thích cách làm.- HS nhận xét. |
| 5p | \* Hoạt động nối tiếp: a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Trò chơi tiếp sức, cá nhânc. Cách tiến hành: |
|  | - GV viết 3 phép tính bất kì lên bảng về tìm tổng và hiệu.- HS tiếp sức lên hoàn thành phép tính.- GV nhận xét tiết học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị cho tiết học sau. | - HS quan sát- HS tiếp sức lên hoàn thành phép tính |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.............................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................